

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG  
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2022/HS-ST

Ngày: 13/01/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Thu

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Minh Tân

2. Bà Nguyễn Thị Thùy Liễu

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Quỳnh Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương tham gia phiên tòa:*** Bà Lê Thị Thu Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 185/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 179/2021/QĐXXST- HS ngày 30 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

**1. Đinh Văn T**, sinh năm 1976; ĐKKHKT và cư trú: Số 52/207 Q, phường B, thành phố H, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Văn L (đã chết) và bà Nguyễn Thị N; Có vợ là: Nguyễn Thị Kh và 01 con sinh năm 2010.

**Tiền sự:** Không.

**Tiền án:** Bản án số 176/2006/HSST ngày 29/9/2006 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (trị giá tài sản chiếm đoạt là 43.550.000đ, chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/02/2009), chưa chấp hành án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm và trách nhiệm dân sự.

**Nhân thân:** - Bản án số 50/1996/HSST ngày 27/3/1996 của Tòa án nhân dân thị xã Hải Dương xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong án phí ngày 26/02/2007.

+ Bản án số 81/1996/HSST ngày 23/5/1996 của Tòa án ND tỉnh Hải Hưng xử phạt 24 tháng tù về tội Trốn khỏi nơi giam, tổng hợp hình phạt 15 tháng tù tại bản án số 50 ngày 27/3/1996 là 39 tháng tù (chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/3/2000, chấp hành xong án phí ngày 01/8/1996).

+ Bản án số 28/2001/HSST ngày 29/3/2001 của Tòa án ND TP. Hải Dương xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản và 09 tháng tù về tội trốn khỏi nơi giữ, tổng hợp hình phạt là 23 tháng 28 ngày (trị giá tài sản chiếm đoạt là 2.050.000 đồng, chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/01/2003, chấp hành xong án phí ngày 09/5/2006).

+ Bản án số 57/2012/HSST ngày 26/4/2012 của Tòa án ND TP. Hải Dương xử phạt 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản chiếm đoạt là 600.000 đồng, chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/9/2012, đã chấp hành xong án phí ngày 29/9/2017)

+ Bản án số 71/2018/HSST ngày 13/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản chiếm đoạt là 13.923.000 đồng, chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/8/2019, chấp hành xong án phí ngày 21/7/2020)

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/8/2021, chuyển tạm giam từ ngày 01/9/2021 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. (Có mặt tại phiên tòa).

**2. Nguyễn Thanh H (tên gọi khác: K)**, sinh năm 1981; ĐKKHKT và cư trú: Số 14/120 C, phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn L (đã chết) và bà Phạm Thị V.

**Tiền án, tiền sự:** Không.

**Nhân thân:**

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 67 ngày 05/02/2007 của Công an TP. Hải Dương về hành vi đánh bạc (nộp phạt tiền ngày 06/02/2007).

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 200 ngày 02/6/2011 của Công an TP. Hải Dương về hành vi đánh bạc (nộp phạt tiền ngày 14/6/2011).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/8/2021, chuyển tạm giam từ ngày 01/9/2021 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. (Có mặt tại phiên tòa).

**\* Bị hại: Công ty Cổ phần chế tạo bơm D.**

Địa chỉ: Số 2 đường N, phường C, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

Đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Trọng N – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Đinh Hữu D – Chức vụ: Trưởng phòng tổ chức hành chính. (Có mặt).

**\* Người làm chứng:**

- Chị Vũ Thị Thu H, sinh năm 1989

Địa chỉ: Số 9 NT, phường C, thành phố H, tỉnh Hải Dương. (Vắng mặt).

- Ông Phạm Hải V, sinh năm 1965

Địa chỉ: Thôn P, xã Cẩm C, huyện T, tỉnh Hải Dương. ( Có mặt).

- Ông Đinh Văn T<sub>1</sub>, sinh năm 1968

Địa chỉ: 7A/147 Q, phường B, thành phố H, tỉnh Hải Dương. (Vắng mặt).

- Ông Tăng Quyết T<sub>2</sub>, sinh năm 1979

Địa chỉ: Số 11C T, phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương. ( Có mặt).

- Ông Quách Đại T<sub>3</sub>, sinh năm 1971

Địa chỉ: 5/9/151 Q, phường B, thành phố H, tỉnh Hải Dương. (Có mặt).

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Văn T và Nguyễn Thanh H là bạn quen biết nhau. Do cần tiền tiêu xài cá nhân, khoảng 23 giờ ngày 21/8/2021 T đi xe đạp kiểu dáng cào cào, dán tem nhãn hiệu Asama, màu trắng một mình đến nhà H. Tại đây, T rủ H đi đến Công ty Cổ phần chế tạo bơm D địa chỉ số 2 N, P. C, TP. H để trộm cắp phụ tùng máy bơm bằng gang, thép, H đồng ý. Khoảng 0 giờ 30 phút ngày 22/8/2021, T đi xe đạp nhãn hiệu Asama, H đi xe đạp mini cùng nhau đi đến khu vực bờ rào của kho bãi Công ty Cổ phần chế tạo bơm D (do ông Nguyễn Trọng N - Tổng giám đốc công ty đại diện theo pháp luật) nằm giáp đường AĐ, thuộc khu X, P. C, TP. H (chân tường rào xây bằng gạch, phía trên là khung sắt hàn nối nhau có khe hở và được bịt kín bằng các tấm Proximăng), T và H cất xe đạp tại bụi cây gần hàng rào rồi đến gần tường rào dỡ bỏ 1 tấm Proximăng trên hàng rào, bên trong có sẵn một lỗ hổng kích thước khoảng 51x35cm cao cách mặt đất khoảng 40cm rồi lần lượt chui qua lỗ hổng vào trong kho bãi. T và H lần lượt bê 32 chiếc Bích đầu ống F300 thành phẩm, đều chất liệu bằng gang (FC200), màu sơn đỏ, kích thước ngoài phi 320, trọng lượng 22kg/chiếc (chưa qua sử dụng) và 03 Cút F65x30° (HTDD-6,1) thành phẩm, đều chất liệu bằng thép (SS400), màu đỏ, kích thước phi 120x100, trọng lượng 06kg/chiếc (chưa qua sử dụng) để tập kết ở rìa bờ rào phía trong gần lỗ hổng. Sau đó, T chui ra ngoài, H đứng phía trong lần lượt bê các Bích đầu ống và Cút trên đưa qua lỗ hổng trên ra ngoài cho T đỡ đặt xuống đất ngoài hàng rào. Sau khi đã chuyển được số tài sản trên ra ngoài hàng rào thì bị anh Phạm Hải V, Đinh Văn T<sub>1</sub>, Tăng Quyết T<sub>2</sub>, Quách Đại T<sub>3</sub> (là bảo vệ Công ty) đang trực phát hiện, T và H bỏ chạy và để lại số tài sản trên. Lực lượng bảo vệ quản lý số tài sản gồm 32 chiếc Bích đầu ống F300, 03 Cút F65x30° (HTDD-6,1) cùng chiếc xe đạp nhãn hiệu Asama của T để lại hiện trường. Ngày 25/8/2021 ông Đinh Hữu D - đại diện theo ủy quyền của Công ty CP Chế tạo Bơm Hải Dương trình báo và bàn giao 01 xe đạp nhãn hiệu Asama, màu trắng cho Cơ quan CSĐT Công an TP. Hải Dương.

Ngày 26/8/2021, Đinh Văn T đến Cơ quan CSĐT Công an TP. Hải Dương tự thú và tự nguyện khai nhận cùng Nguyễn Thanh H thực hiện trộm cắp tài sản tại Công ty CP Chế tạo Bơm D.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 57/KL-HĐĐGTS ngày 27/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự - UBND TP. Hải Dương kết luận:

- Giá trị của 32 (ba mươi hai) chiếc Bích đầu ống F300 thành phẩm, đều chất liệu bằng gang (FC200), màu sơn đỏ, kích thước ngoài phi 320 , trọng lượng 22kg/chiếc là 42.240.000 đồng.

- Giá trị của 03 (ba) Cút F65x320° (HTDD-6,1) thành phẩm, đều chất liệu bằng thép (SS400), màu đỏ, kích thước phi 120x100, trọng lượng 06kg/chiếc là 900.000 đồng.

**Cộng giá trị là 43.140.000 đồng.**

**Quá trình điều tra đã xác định trước đó T và H còn thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản tại Công ty CP Chế tạo Bơm D, cụ thể như sau:**

**Vụ thứ nhất:** Cũng bằng thủ đoạn trên, khoảng 0 giờ 30 phút 19/8/2021, T rủ H đi trộm cắp tài sản, H đồng ý. T đi xe đạp nhãn hiệu ASAMA, H đi xe đạp mini cùng nhau đi đến khu vực bờ rào của kho bãi Công ty Cổ phần chế tạo bơm D nằm giáp đường AĐ, thuộc khu X, P. C, TP. H, T và H cất xe đạp rồi dỡ bỏ một tấm Proximăng trên hàng rào ra, T và H thay nhau dùng thanh sắt mang theo cạy bung thanh sắt phía dưới tạo ra một lỗ hổng kích thước 51x35cm rồi T cùng H lần lượt chui qua lỗ hổng vào trong kho bãi, lấy được 15 Bệ máy (HTĐ 560), kích thước 450x320x100mm, trọng lượng 50,5kg/chiếc; 06 Cút F300x30°, kích thước phi 216x200x30°, trọng lượng 45kg/chiếc; 01 Cút F200x30°, kích thước phi 216x200x30°, trọng lượng 21kg; 01 Cút F200x60°, kích thước phi 216x200x60°, trọng lượng 23kg; 16 Bích đầu ống F300, kích thước phi 320x300x350, trọng lượng 22kg/chiếc; 04 Bệ (BCK85-650), kích thước 525x320x45mm, trọng lượng 29,5kg/chiếc (tất cả đều là chất liệu bằng gang, thành phẩm, màu sơn đỏ, chưa qua sử dụng) để tập kết ở rìa bờ rào phía trong gần lỗ hổng. Sau đó, T chui ra ngoài, H đứng phía trong lần lượt bê 15 Bệ máy; 08 Cút; 16 Bích đầu ống và 04 Bệ kê trên đưa qua lỗ hổng trên ra ngoài cho T đỡ đặt xuống đất ngoài hàng rào, rồi cả hai bịt lại lỗ hổng bằng tấm Proximăng. Sau đó, H đi xe đạp về nhà lấy xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius (mượn của bạn mới quen tên là S ở G, Hải Dương không rõ địa chỉ ở đâu, không rõ biển số) đi ra khu vực chợ ở phường C, TP. H, thấy ở rìa đường có xe bò kéo, H liền kéo xe bò này buộc vào xe máy rồi quay lại chỗ trộm cắp tài sản. T và H bê số phụ tùng máy bơm trộm cắp được cho lên xe bò và cả hai chở đến cửa hàng thu mua sắt vụn của chị Vũ Thị Thu H ở số 9 NT, P. C, TP. H bán, do cửa hàng chưa mở cửa nên T và H bê số phụ tùng máy bơm trên để xuống đất trước cửa hàng của chị H và hẹn nhau đến 06 giờ cùng ngày đến bán. Sau đó, H chở T ra lấy xe đạp đi về nhà, còn H đi xe máy mang xe bò kéo trả lại chủ cũ. Đến khoảng 06 giờ cùng ngày, T và H đến gặp chị H bán số phụ tùng máy bơm trên, khi bán T và H không nói cho chị H do trộm cắp được mà có. Chị H trả giá 9000 đồng/cân, T và H đồng ý và cân 15 Bệ máy; 08 Cút; 16 Bích đầu ống; 04 Bệ được 1,5 tấn x 9000 đồng/cân bằng số tiền là 13.500.000đ. Chị H đưa T 13.500.000đ, số tiền này T và H chia mỗi người 6.750.000 đồng và đã tiêu xài cá nhân hết. Sau khi mua được số tài sản trên chị H bán lại cho khách hàng không rõ lai lịch nên không thu giữ được.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 67/KL-HĐĐG ngày 21/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản - UBND TP. Hải Dương kết luận:

- Giá trị của 15 (mười lăm) Bệ máy (HTĐ 560) thành phẩm, đều chất liệu bằng gang, màu sơn đỏ, kích thước 450x320x100mm, trọng lượng 50,5kg/chiếc,

sản xuất năm 2021 (mới 100% chưa qua sử dụng) tại thời điểm 19/8/2021 là 15 chiếc x 1.616.000đ/chiếc = 24.240.000 đồng.

- Giá trị của 06 (sáu) Cút F300x30° thành phẩm, đều chất liệu bằng gang, màu sơn đỏ, kích thước phi 216x200x30<sup>0</sup>, trọng lượng 45kg/chiếc, sản xuất năm 2021 (mới 100% chưa qua sử dụng) tại thời điểm 19/8/2021 là 06 chiếc x 1.440.000đ/chiếc = 8.640.000đ.

- Giá trị của 01 (một) Cút F200x30° thành phẩm, đều chất liệu bằng gang, màu sơn đỏ, kích thước phi 216x200x30<sup>0</sup>, trọng lượng 21kg/ chiếc, sản xuất năm 2021 (mới 100% chưa qua sử dụng) tại thời điểm 19/8/2021 là 672.000 đồng.

- Giá trị của 01 (một) Cút F200x60° thành phẩm, đều chất liệu bằng gang, màu sơn đỏ, kích thước phi 216x200x60°, trọng lượng 23kg/ chiếc, sản xuất năm 2021 (mới 100% chưa qua sử dụng) tại thời điểm 19/8/2021 là 736.000 đồng.

- Giá trị của 16 (mười sáu) Bích đầu ống F300 thành phẩm, đều chất liệu bằng gang, màu sơn đỏ, kích thước phi 320x300x350, trọng lượng 22kg/chiếc, sản xuất năm 2021 (mới 100% chưa qua sử dụng) tại thời điểm 19/8/2021 là 16 chiếc x 1.355.200đ/chiếc = 21.683.200 đồng.

- Giá trị của 04 (Bốn) Bệ (BCK85-650) thành phẩm, đều chất liệu bằng gang, màu sơn đỏ, kích thước 525x320x45mm, trọng lượng 29,5kg/chiếc, sản xuất năm 2021 (mới 100% chưa qua sử dụng) tại thời điểm 19/8/2021 là 04 chiếc x 944.000đ/chiếc = 3.776.000 đồng.

**Tổng cộng giá trị là: 59.747.200 đồng.**

**Vụ thứ hai:** Cũng bằng thủ đoạn trên, khoảng 01 giờ 30 phút ngày 21/8/2021, T rủ H đi trộm cắp tài sản, H đồng ý. T đi xe đạp nhãn hiệu Asama, H đi xe đạp mini cùng nhau đi đến khu vực bờ rào của kho bãi Công ty Cổ phần chế tạo bơm D nằm giáp đường AĐ, thuộc khu X, P. C, TP. H, cả hai cất xe đạp gần khu vực này rồi T cùng H đến gần tường rào dỡ bỏ 1 tấm Proximăng trên hàng rào, lộ ra lỗ hổng rồi T và H lần lượt chui qua lỗ hổng vào trong kho bãi. T và H lần lượt bê 01 Cút F350x30° kích thước phi 370x350x30°, trọng lượng 58kg; 02 nắp thải (VX500) kích thước phi 520 trọng lượng 41kg/chiếc; 02 đĩa van (V1L350) kích thước phi 390x40, trọng lượng 24,7kg/chiếc; 01 nắp van(V1L350) kích thước phi 565x30, trọng lượng 40,5kg/chiếc; 01 bích cửa van (VH2,5) kích thước phi 320x00x60<sup>0</sup>, trọng lượng 25kg; 15 Bệ bơm (LT50-54) kích thước 1025x356mm, trọng lượng 40kg/chiếc; 04 Bệ bơm (LT45-31) kích thước 874x340mm, trọng lượng 37kg/chiếc; 03 nắp trước (55kw-590v/p) kích thước 540x80mm, trọng lượng 40kg/chiếc; 12 nắp sau (55kw-590v/p) kích thước 540x80mm, trọng lượng 31kg/chiếc (tất cả đều là chất liệu gang thành phẩm, màu sơn đỏ, chưa qua sử dụng) để tập kết ở rìa bờ rào phía trong gần lỗ hổng. Sau đó, T chui ra ngoài, H đứng phía trong lần lượt bê các phụ tùng của máy bơm trộm cắp được kể trên đưa qua lỗ hổng trên ra ngoài cho T đỡ đặt xuống đất ngoài hàng rào. Sau đó, H đi xe đạp về nhà lấy xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius (mượn của bạn mới quen tên là S ở G, Hải Dương không rõ địa chỉ ở đâu, không rõ biển số) đi ra khu vực chợ ở phường C, TP. H lấy xe bò kéo ở rìa đường buộc vào xe máy rồi đi ra Công ty CP Chế tạo Bơm. Tại đây, T và H bê các phụ tùng của máy bơm trộm cắp được kể trên cho lên

xe bò và cùng nhau chở đến cửa hàng thu mua sắt vụn của chị Vũ Thị Thu H, sinh năm: 1989 ở số 9 NT, P. C, TP. H, bê số phụ tùng máy bơm trên để xuống đất trước cửa hàng của chị H và hẹn nhau đến 06 giờ cùng ngày đến bán. Sau đó, H chở T ra lấy xe đạp đi về nhà, còn H đi xe máy mang xe bò kéo trả lại chỗ cũ. Đến khoảng 06 giờ cùng ngày, T và H đến gặp chị H bán số phụ tùng máy bơm trên, khi bán T và H không nói cho chị H do trộm cắp được mà có. Chị H trả giá 9000 đồng/cân, T và H đồng ý và cân các phụ tùng của máy bơm trộm cắp được kể trên được 1,4 tấn x 9000 đồng/cân bằng số tiền là 12.700.000 đồng. Chị H đưa T 12.700.000 đồng, số tiền này T và H chia mỗi người 6.350.000 đồng và đã tiêu xài cá nhân hết. Sau khi mua được số tài sản trên chị H bán lại cho khách hàng không rõ lai lịch. Đến trưa ngày 22/8/2021, H trả lại xe máy trên cho người bạn tên S.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 69/KL-HĐĐG ngày 07/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự - UBND TP. Hải Dương kết luận:

- Giá trị của 01(một) Cút F350x30° chất liệu gang thành phẩm, màu sơn đỏ, kích thước phi 370x350x30°, trọng lượng 58kg là 1.856.000 đồng.
- Giá trị của 02 (hai) nắp thải (VX500) đều chất liệu gang thành phẩm, màu sơn đỏ, kích thước phi 520 trọng lượng 41kg/chiếc là 2.624.000 đồng.
- Giá trị của 02 (hai) đĩa van (V1L350) đều chất liệu gang thành phẩm, màu sơn đỏ, kích thước phi 390x40, trọng lượng 24,7kg/chiếc là 1.580.800 đồng.
- Giá trị của 01 (một) nắp van(V1L350) chất liệu gang thành phẩm, màu sơn đỏ, kích thước phi 565x30, trọng lượng 40,5kg là 1.296.000 đồng.
- Giá trị của 01 (một) bích cửa van (VH2,5) chất liệu gang thành phẩm, màu sơn đỏ, kích thước phi 320x00x60°, trọng lượng 25kg là 800.000 đồng.
- Giá trị của 15 (mười lăm) Bệ bơm (LT50-54) đều chất liệu gang thành phẩm, màu sơn đỏ, kích thước 1025x356mm, trọng lượng 40kg/chiếc là 19.200.000 đồng.
- Giá trị của 04 (bốn) Bệ bơm (LT45-31) đều chất liệu gang thành phẩm, màu sơn đỏ, kích thước 874x340mm, trọng lượng 37kg/chiếc là 4.736.000 đồng.
- Giá trị của 03 (ba) nắp trước (55kw-590v/p) đều chất liệu gang thành phẩm, màu sơn đỏ, kích thước 540x80, trọng lượng 40kg/chiếc là 3.840.000 đồng.
- Giá trị của 12 (mười hai) nắp sau (55kw-590v/p) đều chất liệu gang thành phẩm, màu sơn đỏ, kích thước 540x80mm, trọng lượng 31kg/chiếc là 11.904.000 đồng.

**Tổng cộng giá trị là: 47.836.800 đồng.**

Quá trình điều tra, các bị cáo Đinh Văn T và Nguyễn Thanh H đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp vật chứng thu giữ, biên bản khám xét, các biên bản xác định hiện trường, sơ đồ hiện trường; bản ảnh hiện trường, biên bản nhận dạng, các Bản kết luận định giá tài sản, lời khai của đại diện bị hại, những người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bản Cáo trạng số 179/CT-VKS ngày 30/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố Đinh Văn T và Nguyễn Thanh H về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo T, H thừa nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo H xác định cả 03 lần trộm cắp tài sản tại Công ty Cổ phần chế tạo bơm D bị cáo đều dùng phương tiện là chiếc xe đạp mini của bị cáo để đi trộm cắp, sau khi bị phát hiện bị cáo đã bán chiếc xe đạp cho người không quen biết với giá 100.000đ.

Người đại diện theo ủy quyền của bị hại Công ty Cổ phần chế tạo bơm D đề nghị Tòa án giải quyết: Về trách nhiệm dân sự buộc bị cáo T, H phải bồi thường cho Công ty Cổ phần chế tạo bơm D số tài sản trộm cắp chưa thu hồi được theo kết luận định giá tài là: 107.584.000đ; Về trách nhiệm hình sự đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Chị Vũ Thị H vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt xác định: Có hai lần mua tài sản của H và T với tổng số tiền là 26.200.000đ. Khi mua tài sản của T và H chị H không biết là tài sản do hai bị cáo trộm cắp mà có. Chị H không yêu cầu các bị cáo phải hoàn trả số tiền trên vì chị đã bán cho người khác được bằng số tiền mua tài sản của T và H, chị H bán không có lãi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Văn T và Nguyễn Thanh H (K) phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng: điểm c khoản 2 Điều 173, điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58, khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đinh Văn T; Điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thanh H (K); Xử phạt bị cáo Đinh Văn T từ 05 (năm) năm đến 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 26/8/2021; Bị cáo Nguyễn Thanh H từ 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù đến 05 (năm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 26/8/2021. Hình phạt bổ sung: không áp dụng; Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 586, 587, 589 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Đinh Văn T và Nguyễn Thanh H phải có trách nhiệm bồi thường cho Công ty Cổ phần chế tạo bơm D số tiền 107.584.000đ, chia theo phần mỗi bị cáo phải bồi thường cho Công ty Cổ phần chế tạo bơm D số tiền 53.792.000đ. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu phát mại sung vào ngân sách nhà nước 01 xe đạp kiểu dáng cào cào, dán tem nhãn hiệu Asama, màu trắng của Đinh Văn T; Truy thu của Nguyễn Thanh H (K) số tiền bán xe đạp là 100.000đ sung quỹ nhà nước. Về án phí: Các bị cáo Đinh Văn T và Nguyễn Thanh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm

sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với chứng thu giữ, biên bản khám xét, các biên bản xác định hiện trường, sơ đồ hiện trường; bản ảnh hiện trường, biên bản nhận dạng, các Bản kết luận định giá tài sản, lời khai của đại diện bị hại, những người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận:

*Trong khoảng thời gian từ ngày 19/8/2021 đến ngày 22/8/2021, tại kho bãi của Công ty Cổ phần chế tạo bơm D địa chỉ số 02 N, P. C, TP. H, tỉnh Hải Dương, Đinh Văn T và Nguyễn Thanh H (K) đã dùng thanh sắt cạy hàng rào thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản chiếm đoạt tổng số 15 bộ máy, 12 củt, 48 bình đầu ống, 04 bộ, 19 bộ bơm, 01 bình cửa van, 02 nắp thải, 02 đĩa van, 01 nắp van, 03 nắp trước, 12 nắp sau đều là các phụ tùng máy bơm chất liệu gang thành phẩm, chưa qua sử dụng của Công ty Cổ phần chế tạo bơm D. Tổng trị giá tài sản là 150.724.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu bảy trăm hai mươi tư nghìn đồng).*

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây K lý bất bình và lo lắng trong nhân dân. Các bị cáo đều là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vì mục đích vụ lợi, các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Trong một thời gian ngắn các bị cáo liên tiếp thực hiện 03 hành vi trộm cắp tài sản tại Công ty Cổ phần chế tạo bơm D, tài sản các bị cáo chiếm đoạt có giá trị là **150.724.000đ** nên các bị cáo phải chịu tình tiết định khung hình phạt Chiếm đoạt tài sản có giá trị từ 50.000.000đ đến dưới 200.000.000đ theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố các bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] **Về tình tiết tăng nặng:** Trong một thời gian ngắn cả hai bị cáo T và H thực hiện 03 hành vi trộm cắp tài sản, mỗi lần đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên cả hai bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng phạm tội từ 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo Đinh Văn T có 01 tiền án tại Bản án số 176/2006/HSST ngày 29/9/2006 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” đến nay chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] **Về tình tiết giảm nhẹ:** Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, cả hai bị cáo T, H đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Do vậy, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Đinh Văn T đến cơ quan điều tra tự thú về hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.



**[5]. Xem xét, đánh giá tính chất vai trò của từng bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:**

Bị cáo Đinh Văn T là người đề xuất việc phạm tội và là người thực hành; bị cáo Nguyễn Thanh H là người thực hành tích cực. Vì vậy bị cáo T phải có mức án cao hơn bị cáo H. Xét về nhân thân bị cáo T có 01 tiền án chưa được xóa án tích; cả hai bị cáo đều có nhân thân xấu, bị cáo T nhiều lần bị Tòa án xét xử; bị cáo H nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng cả hai bị cáo không lấy đó là bài học cho bản thân để tu dưỡng, rèn luyện để trở thành công dân tốt sống có ích cho xã hội mà trong một thời gian ngắn các bị cáo liên tiếp thực hiện nhiều hành vi trộm cắp tài sản tại Công ty Cổ phần chế tạo bơm D, điều này thể hiện ý thức coi thường pháp luật của các bị cáo. Vì vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa.

**[6] Về hình phạt bổ sung:** Bị cáo T làm nghề lao động tự do; bị cáo H không có nghề nghiệp. Cả hai bị cáo đều không có thu nhập ổn định không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

**[7] Về trách nhiệm dân sự :**

Đối với 32 (ba mươi hai) chiếc Bích đầu ống F300 thành phẩm, đều chất liệu bằng gang (FC200), màu sơn đỏ, kích thước ngoài phi 320 , trọng lượng 22kg/chiếc và 03 (ba) Cút F65x320° (HTDD-6,1) thành phẩm, đều chất liệu bằng thép (SS400), màu đỏ, kích thước phi 120x100, trọng lượng 06kg/chiếc các bị cáo đã trộm cắp tại Công ty Cổ phần chế tạo bơm D ngày 22/8/2021 nhưng bị bảo vệ phát hiện và thu giữ. Đại diện theo ủy quyền của Công ty Cổ phần chế tạo bơm D không yêu cầu hai bị cáo phải bồi thường số tài sản trên nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

Đối với các tài sản gồm: 15 (mười lăm) Bộ máy (HTĐ 560) thành phẩm, đều chất liệu bằng gang, màu sơn đỏ, kích thước 450x320x100mm, trọng lượng 50,5kg/chiếc; 06 (sáu) Cút F300x30° thành phẩm, đều chất liệu bằng gang, màu sơn đỏ, kích thước phi 216x200x30°, trọng lượng 45kg/chiếc; 01 (một) Cút F200x30° thành phẩm, đều chất liệu bằng gang, màu sơn đỏ, kích thước phi 216x200x30°, trọng lượng 21kg/chiếc; 01 (một) Cút F200x60° thành phẩm, đều chất liệu bằng gang, màu sơn đỏ, kích thước phi 216x200x60°, trọng lượng 23kg/chiếc; 16 (mười sáu) Bích đầu ống F300 thành phẩm, đều chất liệu bằng gang, màu sơn đỏ, kích thước phi 320x300x350, trọng lượng 22kg/chiếc; 04 (bốn) Bộ (BCK85-650) thành phẩm, đều chất liệu bằng gang, màu sơn đỏ, kích thước 525x320x45mm, trọng lượng 29,5kg/chiếc; 01 (một) Cút F350x30° chất liệu gang thành phẩm, màu sơn đỏ, kích thước phi 370x350x30°, trọng lượng 58kg; 02 (hai) nắp thải (VX500) đều chất liệu gang thành phẩm, màu sơn đỏ, kích thước phi 520 trọng lượng 41kg/chiếc; 02 (hai) đĩa van (V1L350) đều chất liệu gang thành phẩm, màu sơn đỏ, kích thước phi 390x40, trọng lượng 24,7kg/chiếc; 01 (một) nắp van (V1L350) chất liệu gang thành phẩm, màu sơn đỏ, kích thước phi 565x30, trọng lượng 40,5kg; 01 (một) bích cửa van (VH2,5) chất liệu gang thành phẩm, màu sơn đỏ, kích thước phi 320x00x60°, trọng lượng 25kg; 15 (mười lăm) Bộ bơm (LT50-54) đều chất liệu gang thành phẩm, màu sơn đỏ, kích thước 1025x356mm, trọng lượng 40kg/chiếc; 04 (bốn) Bộ bơm (LT45-31) đều chất liệu gang thành phẩm,

màu sơn đỏ, kích thước 874x340mm, trọng lượng 37kg/chiếc; 03 (ba) nắp trước (55kw-590v/p) đều chất liệu gang thành phẩm, màu sơn đỏ, kích thước 540x80, trọng lượng 40kg/chiếc; 12 (mười hai) nắp sau (55kw-590v/p) đều chất liệu gang thành phẩm, màu sơn đỏ, kích thước 540x80mm, trọng lượng 31kg/chiếc chưa thu hồi được, bị hại là Công ty Cổ phần chế tạo bơm D yêu cầu các bị cáo phải bồi thường giá trị theo kết luận của Hội đồng định giá tổng số tiền là 107.584.000đ nên buộc hai bị cáo phải bồi thường cho Công ty Cổ phần chế tạo bơm D số tiền nêu trên. Chia theo phần mỗi bị cáo phải bồi thường cho Công ty Cổ phần chế tạo bơm D số tiền là 53.792.000đ.

**[8] Về vật chứng:** Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 xe đạp kiểu dáng cào cào, dán tem nhãn hiệu Asama, màu trắng của Đinh Văn T, bị cáo dùng chiếc xe trên làm phương tiện để đi trộm cắp tài sản nên cần tịch thu phát mại sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đối với chiếc xe đạp mini của H sử dụng làm phương tiện để đi trộm cắp tài sản, sau khi bỏ chạy khoảng hơn 04 giờ ngày 22/8/2021, H đi bộ một mình quay lại lấy xe đạp, sau đó đã bán cho người thu mua sắt vụn (không rõ họ tên, địa chỉ) được số tiền 100.000đ nên cần truy thu số tiền 100.000đ của bị cáo H để sung quỹ nhà nước.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius các bị cáo sử dụng làm phương tiện để phạm tội, sau đó H đã trả lại cho người bạn tên S (không rõ lai lịch) nên không thu giữ được. Đối với xe bò kéo các bị cáo sử dụng làm phương tiện để phạm tội, sau đó H đã đem để lại ở khu vực chợ ở phường C, TP. H nên không thu giữ được. Do vậy không có căn cứ để xử lý đối với những tài sản nêu trên.

**[9]. Về các vấn đề khác:** Đối với chị Vũ Thị Thu H khi mua các phụ tùng máy bơm của các bị cáo nhưng không biết tài sản do các bị cáo trộm cắp được mà có. Đến nay chị H đã bán lại cho người khác bằng số tiền đã trả cho T và H không có lãi, chị H không yêu cầu các bị cáo hoàn trả số tiền đã bỏ ra mua tài sản nên không có căn cứ xử lý đối với chị H.

**[10] Về án phí:** Bị cáo Đinh Văn T và Nguyễn Thanh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173, điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58, khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đinh Văn T;

Điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thanh H.

Khoản 1 Điều 47; Điều 48 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584, 585, 586, 587, 589 Bộ luật dân sự; Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016.

**1. Tuyên bố:** Các bị cáo Đinh Văn T và Nguyễn Thanh H (K) phạm tội

“Trộm cắp tài sản”.

2. **Xử phạt:** Bị cáo Đinh Văn T **05 (năm) năm 03 tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 26/8/2021.

Bị cáo Nguyễn Thanh H (tên gọi khác: K) **04 (bốn) năm 09 tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 26/8/2021.

3. **Về trách nhiệm dân sự:** Buộc bị cáo Đinh Văn T và Nguyễn Thanh H (K) phải có trách nhiệm liên đới bồi thường cho bị hại là Công ty Cổ phần chế tạo bơm D; Địa chỉ: Số 02 đường N, phường C, thành phố H, tỉnh Hải Dương các tài sản sau: 15 (mười lăm) Bệ máy (HTĐ 560) thành phẩm, đều chất liệu bằng gang, màu sơn đỏ, kích thước 450x320x100mm, trọng lượng 50,5kg/chiếc trị giá 24.240.000 đồng; 06 (sáu) Cút F300x30° thành phẩm, đều chất liệu bằng gang, màu sơn đỏ, kích thước phi 216x200x30°, trọng lượng 45kg/chiếc trị giá 8.640.000 đồng; 01 (một) Cút F200x30° thành phẩm, đều chất liệu bằng gang, màu sơn đỏ, kích thước phi 216x200x30°, trọng lượng 21kg trị giá 672.000 đồng; 01 (một) Cút F200x60° thành phẩm, đều chất liệu bằng gang, màu sơn đỏ, kích thước phi 216x200x60°, trọng lượng 23kg trị giá 736.000 đồng; 16 (mười sáu) Bích đầu ống F300 thành phẩm, đều chất liệu bằng gang, màu sơn đỏ, kích thước phi 320x300x350, trọng lượng 22kg/chiếc trị giá 21.683.200 đồng; 04 (Bốn) Bệ (BCK85-650) thành phẩm, đều chất liệu bằng gang, màu sơn đỏ, kích thước 525x320x45mm, trọng lượng 29,5kg/chiếc trị giá 3.776.000 đồng; 01 (một) Cút F350x30° chất liệu gang thành phẩm, màu sơn đỏ, kích thước phi 370x350x30°, trọng lượng 58kg trị giá 1.856.000 đồng; 02 (hai) nắp thải (VX500) đều chất liệu gang thành phẩm, màu sơn đỏ, kích thước phi 520 trọng lượng 41kg/chiếc trị giá 2.624.000 đồng; 02 (hai) đĩa van (V1L350) đều chất liệu gang thành phẩm, màu sơn đỏ, kích thước phi 390x40, trọng lượng 24,7kg/chiếc trị giá 1.580.800 đồng; 01 (một) nắp van (V1L350) chất liệu gang thành phẩm, màu sơn đỏ, kích thước phi 565x30, trọng lượng 40,5kg trị giá 1.296.000 đồng; 01 (một) bích cửa van (VH2,5) chất liệu gang thành phẩm, màu sơn đỏ, kích thước phi 320x00x60°, trọng lượng 25kg trị giá 800.000 đồng; 15 (mười lăm) Bệ bơm (LT50-54) đều chất liệu gang thành phẩm, màu sơn đỏ, kích thước 1025x356mm, trọng lượng 40kg/chiếc trị giá 19.200.000 đồng; 04 (bốn) Bệ bơm (LT45-31) đều chất liệu gang thành phẩm, màu sơn đỏ, kích thước 874x340mm, trọng lượng 37kg/chiếc trị giá 4.736.000 đồng; 03 (ba) nắp trước (55kw-590v/p) đều chất liệu gang thành phẩm, màu sơn đỏ, kích thước 540x80, trọng lượng 40kg/chiếc trị giá 3.840.000 đồng; 12 (mười hai) nắp sau (55kw-590v/p) đều chất liệu gang thành phẩm, màu sơn đỏ, kích thước 540x80mm, trọng lượng 31kg/chiếc trị giá 11.904.000 đồng. Tổng trị giá tài sản các bị cáo phải bồi thường cho Công ty Cổ phần chế tạo bơm D là: **107.584.000đ**. Chia theo phần mỗi bị cáo phải bồi thường cho Công ty Cổ phần chế tạo bơm D số tiền **53.792.000đ (Năm mươi ba triệu bảy trăm chín mươi hai ngàn đồng)**.

*Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn thi hành án mà người phải thi hành án chưa thi hành thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo quy định tại khoản 2 Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.*

**4. Về vật chứng:** Tịch thu phát mại sung vào ngân sách nhà nước 01 xe đạp kiểu dáng cào cào, dán tem nhãn hiệu Asama, màu trắng (xe đã qua sử dụng) của Đinh Văn T. *(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương ngày 08/12/2021).*

Truy thu của Nguyễn Thanh H (K) số tiền 100.000đ (một trăm ngàn đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

**5. Về án phí:** Các bị cáo Đinh Văn T và Nguyễn Thanh H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 2.689.600đ (Hai triệu sáu trăm tám mươi chín ngàn sáu trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

**6. Về quyền kháng cáo:** Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Trình hợp bản án được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- VKSND thành phố Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Các bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị Thu**